

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung xây dựng
đô thị Hậu Hiền, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2040**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù và các quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 5588/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng đô thị Hậu Hiền, huyện Thiệu Hóa đến năm 2025;

Căn cứ Công văn số 4291/BXD-QHKT ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Bộ Xây dựng về việc ý kiến về đồ án Điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung đô thị Hậu Hiền, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2040;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 8833/SXD-QH ngày 29 tháng 11 năm 2021 về việc đồ án Điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung xây dựng đô thị Hậu Hiền, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2040 (kèm theo Tờ trình số 538/TTr-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của UBND huyện Thiệu Hóa).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án Điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung xây dựng đô thị Hậu Hiền, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2040, với những nội dung chính sau:

1. Phạm vi lập quy hoạch

Phạm vi ranh giới lập điều chỉnh quy hoạch bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên xã Minh Tâm và xã Thiệu Viên; giới hạn cụ thể như sau:

- Phía Bắc giáp: sông Chu;
- Phía Nam giáp: huyện Triệu Sơn;
- Phía Đông giáp: xã Thiệu Vận, Thiệu Lý, Thiệu Phúc;
- Phía Tây giáp: xã Thiệu Toán, Thiệu Chính, Thiệu Hòa.

2. Tính chất, chức năng đô thị

Là đô thị loại V, có chức năng là trung tâm dịch vụ, thương mại, tiểu thủ công nghiệp; có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Nam huyện Thiệu Hóa và khu vực lân cận.

3. Quy mô

- Diện tích lập quy hoạch: Khoảng 1.534,6 ha. Trong đó: xã Minh Tâm khoảng 1041,8 ha; xã Thiệu Viên khoảng 492,8ha.

- Quy mô dân số:

+ Dân số hiện trạng khoảng 15.830 người;

+ Dự báo đến năm 2030 khoảng 20.000 người; đến năm 2040 khoảng 25.000 người; dân số tăng thêm khoảng 9.170 người.

4. Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật đạt được

4.1. Chỉ tiêu sử dụng đất.

- Đất dân dụng quy hoạch mới: 95,5 m²/người (chỉ tiêu tính toán bao gồm quy đổi dân số tái định cư khoảng 3.000 người).

- Đất đơn vị ở mới: 50,8 m²/người;

- Đất công cộng đô thị: 10,5 m²/người;

- Đất cây xanh đô thị: 4,0 m²/người.

4.2. Chỉ tiêu cơ bản về hạ tầng kỹ thuật.

- Cấp nước:

+ Sinh hoạt (Qsh): 120 lít/người-ngđ;

+ Công nghiệp: 20m³/ha-ngđ (cho 60% diện tích);

+ Nông nghiệp công nghệ cao: 25m³/ha-ngđ (cho 70% diện tích).

- Cấp điện:

+ Sinh hoạt dân dụng: 450 W/người;

+ Công trình công cộng, dịch vụ: 30% điện sinh hoạt;

+ Công nghiệp: 100 KW/ha (CCN);

+ Nông nghiệp công nghệ cao: 10 kW/ha.

- Hệ thống thoát nước thải: Riêng biệt với thoát mưa;

- Tiêu chuẩn nước thải sinh hoạt: 100% nước cấp sinh hoạt;

- Tiêu chuẩn xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 0,8 kg/người/ngày.

5. Định hướng phát triển đô thị

- Đô thị chủ yếu theo hướng Đông Tây dựa trên trục phát triển mới kết nối 2 trung tâm động lực là thành phố Thanh Hóa và Thọ Xuân. Bên cạnh đó bổ sung thêm trục phát triển đô thị theo hướng Đông Bắc - Tây Nam kết nối thị trấn Vạn Hà và thị trấn Triệu Sơn để tăng cường thêm các hướng kết nối với các khu vực phát triển xung quanh.

- Cấu trúc đô thị: Cấu trúc đô thị được hình thành bởi hai trục Đông Tây (trục tỉnh lộ 515 và trục Nam sông Chu) và hai trục Bắc Nam (trục trung tâm xã Minh Tâm và trục Tây thị trấn Thiệu Hoá- Hậu Hiền – Triệu Sơn);

- Các khu chức năng chính:

+ Khu sản xuất nông nghiệp và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, cụm tiểu thủ công nghiệp ở phía Tây Bắc đô thị;

+ Khu trung tâm đô thị: Khu hiện hữu và khu phát triển mới.

+ Khu sản xuất nông nghiệp: Phía Đông Nam.

- Hình thái đô thị: Đô thị sinh thái thuộc tiểu vùng Tây Nam hữu ngạn sông Chu.

6. Định hướng tổ chức không gian đô thị

6.1. Đơn vị ở

* Đơn vị ở số 1: Diện tích 400ha.

- Vị trí: Phía Bắc tỉnh lộ 515, thuộc dân cư xã Thiệu Minh cũ.

- Chức năng: Khu ở đô thị, cụm tiểu thủ công nghiệp và sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao;

- Quy mô dân số hiện trạng: 2.990 người; dự báo đến năm 2040: 4.500 người.

- Định hướng:

+ Hình thành đơn vị ở đô thị với việc cải tạo hệ thống HTXH, HTKT, xây dựng không gian công cộng (vườn hoa, sân chơi...) đủ tiêu chí đô thị loại V. Sử dụng hệ thống công cộng hiện nay của xã Thiệu Minh cũ làm công cộng đơn vị ở.

+ Hình thành cụm công nghiệp kết hợp xây dựng các trang trại sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nuôi cá giống với quy mô tập trung.

* Đơn vị ở số 2: Diện tích 637ha.

- Vị trí: Thuộc vị trí giới hạn xã Thiệu Tâm cũ (dân cư trung tâm đô thị).

- Chức năng: Là trung tâm hành chính đô thị, thương mại dịch vụ và dân cư đô thị.

- Quy mô dân số hiện trạng: 7.393 người; dự báo đến năm 2040: 12.000 người.

- Định hướng:

+ Hành lang cộng đồng đi xuyên qua khu dân cư sẽ được quy hoạch với các công trình tiện nghi cuộc sống như: trường học, trung tâm hành chính, bệnh viện, chợ, công trình văn hóa và khu không gian công viên cây xanh, thể dục thể thao... đáp ứng tiêu chí đô thị loại V.

+ Hình thành các khu shophouse phục vụ cho nhu cầu ở và kinh doanh của dân cư đô thị cũng như tạo nên các trục điểm nhân cho đô thị.

+ Hình thành các trung tâm thương mại dịch vụ phục vụ cộng đồng dân cư.

+ Cải tạo hệ thống hạ tầng kỹ thuật tại các khu vực dân cư hiện hữu nhằm đảm bảo tiêu chí đô thị cũng như nâng cao chất lượng sống cho cư dân. Sử dụng hệ thống công cộng hiện nay của xã Minh Tâm (Thiệu Tâm cũ) làm công cộng đơn vị ở.

+ Chợ Hậu Hiền được giữ làm chợ dân sinh cho đơn vị ở số 2, cũng là điểm có giá trị lịch sử cần giữ lại.

* Đơn vị ở số 3: Diện tích 493ha.

- Vị trí: Thuộc dân cư xã Thiệu Viên.

- Chức năng: Là khu ở và sản xuất nông nghiệp.

- Quy mô dân số hiện trạng: 5.447 người; dự báo đến năm 2040: 8.500 người.

- Định hướng:

+ Hình thành đơn vị ở đô thị với việc cải tạo hệ thống HTKT, xây dựng không gian công cộng (vườn hoa, sân chơi...) đủ tiêu chí đô thị loại V. Sử dụng hệ thống công cộng hiện nay của xã Thiệu Viên là công cộng đơn vị ở.

- Hình thành các khu sản xuất nông nghiệp tập trung đảm bảo sinh kế cho nhân dân.

6.2. Các khu chức năng chính đô thị

a) Hành chính đô thị:

- Giai đoạn đầu sử dụng công sở xã Minh Tâm làm trung tâm hành chính của đô thị. Khu hành chính mới sau này chuyển về ngã tư phía Nam trục phát triển mới Đông Tây, trên cánh đồng Bàng Trầu xã Thiệu Viên. Sau khi trung tâm hành chính đô thị mới hình thành thì khu công sở xã Minh Tâm, xã Thiệu Viên chuyển đổi thành đất công cộng đơn vị ở.

b) Các khu chức năng chuyên ngành:

* Thương mại - dịch vụ, công trình hỗn hợp:

- Hệ thống dịch vụ thương mại của đô thị Hậu Hiền được phát triển dọc trục chính Đông Tây mới nối thành phố Thanh Hóa - Thọ Xuân. Hệ thống dịch vụ dự kiến bố trí các công trình Siêu thị, cửa hàng, khách sạn, dịch vụ, ngân hàng, chợ trung tâm...

- Các khu đất công trình hỗn hợp dự kiến bố trí các loại công trình dịch vụ đô thị sử dụng cho các mục đích khác nhau (không bao gồm nhà ở); chức năng cụ thể và tỷ lệ đất cho mỗi chức năng sẽ được quy định cụ thể khi lập quy hoạch chi tiết các khu đất hỗn hợp.

* Giáo dục đào tạo:

- Trường Trung học phổ thông được quy hoạch mới tại phía Nam đường trục chính Đông Tây của đô thị, tại khu vực đồng Cồn Lau Gốc Cáo thuộc thôn Thái Ninh; Trung tâm dạy nghề tổ chức phía Nam, tại vị trí giao giữa đường Nam sông Chu và đường Tây thị trấn Thiệu Hoá – Hậu Hiền – Triệu Sơn.

- Hệ thống các trường học thuộc đơn vị ở (mầm non, tiểu học, THCS) được cải tạo, mở rộng từ các cơ sở hiện có.

* Y tế:

- Xây dựng mới phòng khám đa khoa trên trục chính Đông Tây, phía Tây trường tiểu học Thiệu Viên thuộc Thôn 3 xã Thiệu Viên.

- Giữ nguyên các công trình trạm y tế hiện tại của các xã Minh Tâm, Thiệu Viên.

* Trung tâm Văn hóa - TDTT:

- Khu trung tâm Văn hóa được quy hoạch tại vị trí giao nhau giữa hai trục chính trung tâm đô thị (khu vực đồng Bàng Trầu, xã Thiệu Viên).

- Khu Thể dục thể thao được bố trí phía Bắc trục đường Nam sông Chu (tuyến đường chính Đông Tây) tại vị trí trung tâm đô thị.

- Các công trình nhà văn hóa khu phố, các sân thể thao cơ bản hiện có được giữ nguyên, tổ chức thêm các nhà văn hóa mới cho các khu vực dân cư phát triển tại các vị trí hợp lý khi thực hiện các bước tiếp theo của quy hoạch.

* Hệ thống cây xanh, mặt nước và không gian mở:

- Hệ thống cây xanh bao gồm: Công viên vui chơi giải trí trung tâm đô thị với hệ thống cây xanh, mặt nước được bố trí sau khu sân bóng của xã Minh Tâm hiện nay. Khu công viên chuyên đề bố trí gắn liền với hệ thống công viên vườn hoa chạy dài từ sông Dừa đến đường Đông Tây; Các công viên, vườn hoa đơn vị ở; Hệ thống cây xanh cảnh quan ven sông, trong các công trình công cộng...

- Hệ thống không gian mở:

+ Quảng trường: Quảng trường hành chính văn hóa được tổ chức trên trục chính Đông Tây gắn với hệ thống công trình hành chính chính trị và văn hóa;

+ Các khu vực không gian công viên, vườn hoa, không gian công cộng đô thị, công cộng đơn vị ở, các không gian mặt nước (sông Chu, sông Dừa, kênh Bắc, hồ cảnh quan), đặc biệt là không gian cây xanh cách ly khu vực lưới điện 500Kv và 220Kv, cây xanh cách ly khu vực công nghiệp, không gian cây xanh cảnh quan ngoài đê sông Chu, cảnh quan ven sông Dừa là những không gian mở cho đô thị.

* Các khu dân cư đô thị.

- Khu dân cư thuộc khu đô thị hiện hữu: Từng bước cải tạo chỉnh trang hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hệ thống hạ tầng xã hội, cây xanh đáp ứng tiêu chuẩn của đô thị loại V.

- Các khu dân cư mới kết hợp chỉnh trang khu dân cư hiện hữu dọc tuyến đường vào xã Thiệu Minh cũ, phía Tây chợ Hậu Hiền trên cánh đồng Choài.

- Khu dân cư đô thị mới tập trung dọc sông Dừa và dọc 02 trục phát triển mới của đô thị tại đồng Bàng Trầu và khu vực phía Tây chợ Hậu Hiền hiện nay.

- Đất tái định cư cho các hộ phải giải phóng khi thực hiện các dự án sẽ được tính toán bố trí trong quỹ đất phát triển mới.

* Các công trình tôn giáo, tín ngưỡng: Các công trình lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng: Giữ gìn, tôn tạo.

* Khu vực quốc phòng an ninh: Khu vực dân cư Đồng Tiến 1 khuyến cáo không xây dựng các công trình cao tầng để phục vụ mục đích quốc phòng an ninh.

* Cụm công nghiệp: Hình thành cụm công nghiệp Hậu Hiền tại phía Tây Bắc của đô thị thuộc khu vực phía Nam đường vào xã Thiệu Minh cũ. Từng bước dịch chuyển các hộ sản xuất kinh doanh nghề truyền thống vào khu sản xuất tập trung nhằm đảm bảo yêu cầu phát triển và bảo vệ môi trường.

* Các khu vực hạ tầng kỹ thuật:

- Công trình trạm bơm tăng áp cấp nước sạch cho khu vực tại vị trí đồng Cồn Thoi, thôn Đồng Tiến.

- Công trình xử lý nước thải, công suất: 4.000 m³/ngđ, bố trí tại khu vực phía Nam xã Thiệu Viên;

- Khu vực nghĩa trang: Xây dựng khu nghĩa trang tập trung đô thị trên cơ sở phát triển khu nghĩa địa hiện có của thôn Thái Ninh xã Minh Tâm với diện tích khoảng 10ha. (theo định hướng đất nghĩa trang của QHXD vùng huyện Thiệu Hóa đã được phê duyệt). Đối với khu nghĩa địa hiện trạng (diện tích từ 3ha trở lên) có khoảng cách bảo vệ môi trường đảm bảo theo quy định, được khoanh vùng giữ lại, hạn chế hung táng, trồng cây xanh cách ly đảm bảo VSMT; Các khu nghĩa địa hiện trạng nhỏ, lẻ tiến hành đóng cửa và từng bước di dời về nghĩa trang tập trung.

- Bến xe đô thị được bố trí phía Đông chợ Hậu Hiền hiện tại.

* Các khu chức năng ngoài đô thị:

- Khu sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: Hiện đang là đất sản xuất nông nghiệp phía Tây Bắc xã Minh Tâm (Thiệu Minh cũ).

- Khu sản xuất nông nghiệp: Khu vực sản xuất nông nghiệp còn lại của xã Thiệu Viên và xã Minh Tâm (Thiệu Tâm cũ).

- Khu nuôi trồng thủy sản tập trung (sản xuất cá giống) tổ chức tại các khu vực có địa hình trũng đồng Cồn Thoi phía Nam kênh Bắc và Cồn Điểm, Tha Lả phía Bắc kênh Bắc thuộc xã Minh Tâm.

7. Quy hoạch sử dụng đất.

* Tổng diện tích quy hoạch: 1.534,6 ha, bao gồm:

- Đất xây dựng đô thị: 711,3 ha, trong đó:

+ Đất dân dụng hiện trạng: 362,1 ha;

+ Đất dân dụng quy hoạch mới: 116,2 ha;

+ Đất ngoài dân dụng: 233 ha;

- Đất khác: 823,4 ha.

Bảng thống kê quy hoạch sử dụng đất theo từng giai đoạn

STT	TÊN ĐẤT	KÝ HIỆU	ĐẾN NĂM 2030		ĐẾN NĂM 2040	
			DIỆN TÍCH (M2)	TỶ LỆ (%)	DIỆN TÍCH (M2)	TỶ LỆ (%)
A	ĐẤT XÂY DỰNG ĐÔ THỊ		628.6	41.0%	711.3	46.3%
I	ĐẤT DÂN DỤNG HIỆN TRẠNG		362.1	23.6%	362.1	23.6%
1	ĐẤT ĐƠN VỊ Ở HIỆN TRẠNG		268.5	17.5%	268.5	17.5%
1.1	NHÓM Ở HIỆN TRẠNG	HTCT	256.3		256.3	
1.2	ĐẤT GIÁO DỤC (THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON)	GD-HT	6.4		6.4	
1.3	ĐẤT Y TẾ (TRẠM Y TẾ)	YT	1.1		1.1	
1.4	ĐẤT THỂ THAO (SÂN BÓNG ĐÁ)	TT	2.8		2.8	
1.5	ĐẤT CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG ĐV Ở		1.9		1.9	
2	ĐẤT GIAO THÔNG		93.6	6.1%	93.6	6.1%
II	ĐẤT DÂN DỤNG MỚI		83.2	5.4%	116.2	7.6%
1	ĐẤT ĐƠN VỊ Ở MỚI		39.7	2.6%	61.8	4.0%
1.1	NHÓM Ở MỚI	DCM	37.5		58.1	
1.2	ĐẤT GIÁO DỤC (MẦM NON)	GD-10	0.4		0.4	
1.3	ĐẤT CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG ĐV Ở	CC	1.8		1.8	
1.4	ĐẤT THỂ THAO (SÂN BÓNG ĐÁ)	TT-04	0.0		1.5	
2	ĐẤT CÔNG CỘNG ĐÔ THỊ		1.0	0.1%	4.6	0.3%
2.1	ĐẤT CÔNG TRÌNH VĂN HÓA	VH-01	0.0		2.0	
2.2	ĐẤT QUẢNG TRƯỜNG	QT	0.0		1.6	
2.3	ĐẤT CHỢ ĐÔ THỊ	TMC-01	1.0		1.0	
3	ĐẤT GIÁO DỤC (THPT)	GD-11	1.5		1.5	
4	ĐẤT CÂY XANH ĐÔ THỊ	CXCV	10.1		10.1	
3	ĐẤT GIAO THÔNG		30.9		38.2	
III	ĐẤT NGOÀI DÂN DỤNG		183.3	11.9%	233.0	15.2%
1	ĐẤT HÀNH CHÍNH, CƠ QUAN	CQ	0.0		4.7	
2	ĐẤT DỊCH VỤ CÔNG CỘNG KHÁC		10.6		18.3	
2.1	ĐẤT THƯƠNG MẠI	DVTM	4.5		7.9	
2.2	ĐẤT CÔNG TRÌNH HỖN HỢP (Dịch vụ công cộng khác; Nghiên cứu; Đào tạo)	TH	6.1		10.4	
3	ĐẤT TRƯỜNG DẠY NGHỀ	GD-12	0.0		4.0	
4	ĐẤT Y TẾ (PHÒNG KHÁM ĐA KHOA)	YT-03	0.0		1.8	
5	ĐẤT THỂ THAO (SÂN VẬN ĐỘNG)	TT-05	0.0		4.5	
6	ĐẤT CÂY XANH		103.9	6.8%	103.9	6.8%
6.1	CÂY XANH CHUYÊN ĐỀ	CXCD	19.2		19.2	
6.2	CÂY XANH CẢNH QUAN	CXCQ	80.4		80.4	
6.3	CÂY XANH CÁCH LY	CXCL	4.3		4.3	
7	ĐẤT CỤM CÔNG NGHIỆP - CẢNG SÔNG	CN	33.2	2.2%	50.0	3.3%
8	ĐẤT DI TÍCH	TGDT	0.6	0.04%	0.6	0.04%
9	ĐẤT GIAO THÔNG		21.9	1.4%	31.7	2.1%

STT	TÊN ĐẤT	KÝ HIỆU	ĐẾN NĂM 2030		ĐẾN NĂM 2040	
			DIỆN TÍCH (M ²)	TỶ LỆ (%)	DIỆN TÍCH (M ²)	TỶ LỆ (%)
10	ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT ĐẦU MỐI	HTKT	3.1	0.2%	3.5	0.2%
11	ĐẤT NGHĨA TRANG	NT	10.0	0.7%	10.0	0.7%
B	ĐẤT KHÁC		906.1	59.0%	823.4	53.7%
1	ĐẤT NÔNG NGHIỆP		796.5	51.9%	713.8	46.5%
2	ĐẤT MẶT NƯỚC		109.6	7.1%	109.6	7.1%
	TỔNG		1534.7	100.0%	1534.7	100.0%

8. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật

8.1. Quy hoạch giao thông

a) Đường giao thông đối ngoại:

- Nâng cấp, mở rộng Đường tỉnh 515 với quy mô mặt cắt ngang (MCN 2-2): lòng đường 10,5m; hè 2x5,0m; chỉ giới đường đỏ (CGĐĐ) = 20,5m; Đoạn đi trùng với đê hữu sông Chu mở rộng (theo phương án tu bổ, nâng cấp toàn tuyến đê tả, hữu sông Chu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa) đảm bảo tiêu chuẩn thiết kế đê cấp I: mặt đường đê 7,0m; lề 1,0m+3,0m; nền đường đê 11,0m; Đoạn từ cống thoát nước Đồng Choài đến đường vào xã Thiệu Minh cũ (MCN 2'-2'): lòng đường 10,5m; hè 8m+5,0m; CGĐĐ = 23,5m.

- Xây dựng mới tuyến đường Nam sông Chu (MCN 1-1): Mặt đường 2x10,5m; phân cách 3,0m; hè 2x5,0m; CGĐĐ= 34,0m;

- Xây dựng mới tuyến đường Tây thị trấn Thiệu Hóa - Hậu Hiền - Triệu Sơn (MCN 1-1): Mặt đường 2x10,5m; phân cách 3,0m; hè 2x5,0m; CGĐĐ = 34,0m;

- Xây dựng tuyến Đường tỉnh 515 - Dân Quyền trên cơ sở mở rộng, kéo dài tuyến trục xã Thiệu Tâm cũ: Đoạn từ đường tỉnh 515 đến cầu Sắt và từ sông Dừa đi xã Dân Quyền, huyện Triệu Sơn (MCN 2-2): lòng đường 10,5m; hè 2x5,0m; CGĐĐ = 20,5m; Đoạn từ cầu Sắt đến sông Dừa (MCN 2A-2A): Mặt đường 2x5,5m; phân cách 3,0m; hè 2x5,0m; CGĐĐ = 24,0m.

b) Giao thông đối nội:

- Trên cơ sở khung giao thông là các tuyến giao thông chính nêu trên và hệ thống giao thông hiện có, xây dựng các tuyến đường khu vực đô thị, đường nội bộ với quy mô mặt cắt ngang như sau:

+ Mặt cắt 2-2: lòng đường 10,5m; hè 2x5,0m; CGĐĐ = 20,5m;

+ Mặt cắt 3-3: lòng đường 7,5m; hè 2x5,0m; CGĐĐ = 17,5m.

- Đối với khu vực dân cư cũ cải tạo, mở rộng hệ thống đường bê tông, cấp phối hiện có đạt tối thiểu (mặt cắt 5-5): lòng đường 7,5m; hè 2x3,0m; CGĐĐ = 13,5m.

c) Giao thông tỉnh, giao thông công cộng

- Căn cứ Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, đồng thời nghiên cứu nhu cầu, tổ chức không gian, quy hoạch mới bến xe khách đô thị tại khu vực chợ Hậu Hiền hiện nay, diện tích khoảng 1,7ha.

- Hệ thống bãi đỗ, điểm đỗ xe phải được tính toán, bố trí trong các đơn vị ở, nhóm nhà ở và các khu chức năng đô thị khác tùy theo nhu cầu cụ thể; đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan.

- Nghiên cứu phát triển các tuyến xe bus tăng cường kết nối đô thị Hậu Hiền với các khu vực trọng điểm trong tỉnh như thành phố Thanh Hóa, Ngọc Lặc, Lam Sơn - Sao Vàng.

d) Giao thông đường thủy nội địa

Căn cứ Đề án phát triển giao thông đường thủy nội địa tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, định hướng đến năm 2030:

- Thực hiện bảo trì hàng năm nhằm đảm bảo cấp kỹ thuật và duy trì hoạt động bình thường, an toàn của tuyến đường thủy nội địa cấp 4 sông Chu đoạn qua khu vực lập quy hoạch. Đề nghị công bố tuyến đường thủy nội địa quốc gia, do Trung ương (Cục Hàng Hải) quản lý.

- Cầu vượt sông Chu xây dựng mới trên tuyến đường thị trấn Thiệu Hóa - Hậu Hiền - Triệu Sơn có quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật đảm bảo cấp đường thủy nội địa của đoạn tuyến sông theo TCVN 5664:2009 - Phân cấp kỹ thuật đường thủy nội địa.

- Về cảng, bến thủy nội địa: Định hướng xây dựng mới bến thủy nội địa Thiệu Minh là bến hàng hóa, đạt công suất 100.000 tấn/năm, khả năng tiếp nhận đến cỡ tàu 300 tấn. Quy mô tổng diện tích bến dự kiến 1,1ha.

8.2. Quy hoạch cấp nước

* Tổng nhu cầu sử dụng nước cho công nghiệp và đô thị đến năm 2040 là: 6.200m³/ng.đêm.

* Nguồn nước:

- Nguồn nước thô cấp cho nhà máy nước: Sông Chu.

- Nhà máy nước tại khu vực núi Go xã Thiệu Châu (nay là xã Tân Châu) huyện Thiệu Hóa, công suất $Q = 13.000 \text{ m}^3/\text{ng.đ}$ (theo quyết định số 5588/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 về việc phê duyệt quy hoạch vùng Thiệu Hóa đến năm 2045);

- Công trình trạm bơm tăng áp cấp nước sạch cho khu vực tại vị trí đồng Cồn Thoi, thôn Đồng Tiến.

* Hệ thống cấp nước sản xuất nông nghiệp:

- Kênh B9 giữ nguyên mặt cắt cũng như hướng tuyến. Kiên cố, kè lát mái các đoạn kênh bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ. Xử lý các đoạn kênh đi qua vùng địa chất yếu, vùng cát ven biển đảm bảo cho kênh có mặt cắt ổn định, vững chắc, duy trì khả năng chuyển tải đủ lưu lượng và mực nước theo thiết kế.

- Đối với đoạn kênh phía Đông đường chính vào xã Minh Tâm, tưới cho các xã Minh Tâm (huyện Thiệu Hóa), xã Dân Quyền (huyện Triệu Sơn) sẽ được đưa vào làm dải phân cách tuyến đường tỉnh 515 - Dân Quyền.

- Nâng cấp kiên cố hệ thống kênh mương nội đồng theo chương trình thủy lợi và nông thôn mới.

8.3. Quy hoạch san nền, thoát nước

a) Chuẩn bị nền xây dựng.

- Kết hợp hài hoà cao độ nền khu dân cư hiện trạng (san lấp cục bộ, tránh ngập úng) và cao độ nền của khu đất quy hoạch xây dựng mới;

- Chọn cốt không chế thấp nhất cho khu vực quy hoạch mới là 6,50m; độ dốc nền thoát nước là $i=0,1\% - 0,4\%$, thuận lợi cho thoát nước mưa.

- Khu vực dân cư hiện trạng: cơ bản giữ nguyên cao độ nền hiện có (san lấp cục bộ) tránh ngập úng.

- Trên cơ sở lấy các kênh tiêu: Minh - Chính, Toán - Tâm, Minh - Tâm, Nổ Đào; sông Dừa, các đoạn sông cụt của sông nhà Lê là các trục thu nước mưa, thiết kế san nền tạo mặt bằng dốc thuận lợi tiêu nước ra các trục tự thủy.

b) Phân chia lưu vực thoát nước mặt:

- Khu vực nghiên cứu lập quy hoạch thành 04 lưu vực thoát nước chính, trên cơ sở phân vùng hiện trạng, cụ thể:

+ Lưu vực 1 - Phía Bắc đê sông Chu: diện tích lưu vực $F_1 = 68,2\text{ha}$; nước mưa theo hướng dốc địa hình thoát xuống sông Chu.

+ Lưu vực 2 - Nam đê sông Chu đến bờ Bắc kênh Bắc: diện tích lưu vực $F_2 = 373,2\text{ha}$; nước mưa thoát xuống các kênh tiêu Minh - Chính, Minh - Tâm, Nổ Đào, qua kênh Bắc qua các xi phông, đổ về sông Dừa ở phía Nam.

+ Lưu vực 3 - bờ Nam kênh Bắc đến đê tả sông Dừa: diện tích lưu vực $F_3 = 584,4\text{ha}$; nước mưa thoát xuống các kênh tiêu Minh - Chính, Toán - Tâm, Minh - Tâm, Nổ Đào; đổ về sông Dừa qua các cống ngang đê.

+ Lưu vực 4 - Phía Nam đê hữu sông Dừa: diện tích lưu vực $F_4 = 380,9\text{ha}$; thoát xuống sông Dừa (qua các cống ngang đê) và các đoạn sông cụt của sông nhà Lê.

- Hệ thống thoát nước mưa ở đây được dự kiến là hệ thống thoát nước tự chảy hoàn toàn, độc lập với hệ thống thoát nước thải.

- Về công trình tiêu động lực:

+ Xây dựng trạm bơm tiêu Thiệu Tâm (thay thế trạm bơm Thái Ninh) tại thượng lưu cống tiêu Toán - Tâm; với quy mô $6 \times 3.700 \text{ m}^3/\text{h}$; Qtk $5,8 \text{ m}^3/\text{s}$; tiêu nước cho khu vực xã Minh Tâm.

+ Xây dựng trạm bơm tiêu Đồng Bót (xã Thiệu Viên) tại thượng lưu cống tiêu Đồng Bót; với quy mô $2 \times 2.500 \text{ m}^3/\text{h}$; Qtk $1,2 \text{ m}^3/\text{s}$; tiêu nước cho khu vực xã Thiệu Viên.

c) Phòng chống thiên tai:

- Nâng cấp chiều rộng mặt đường của tuyến đê hữu sông Chu để đảm bảo thiết kế (mặt đê rộng từ 7m-9m; hệ số mái đê phía sông $m \geq 2$, phía đồng $m \geq 3$). Phạm vi bảo vệ đê điều sau khi nâng cấp phải tuân thủ quy định tại Điều 23, Luật Đê điều.

- Nâng cấp 02 tuyến đê tả, hữu sông Dừa đạt tiêu chuẩn đê cấp IV, chống lũ đảm bảo với tần suất $P=10\%$.

- Di dời các hộ dân vi phạm pháp luật về đê điều, nằm trong phạm vi bảo vệ đê điều. Phương án quy hoạch không xây dựng công trình mới trong các khu vực này, đồng thời bố trí quỹ đất để di dời các hộ dân nêu trên. Cấm mốc chỉ giới độ sâu ngập lụt; chỉ giới không gian thoát lũ, chứa lũ.

d) Thoát nước thải:

- Lưu lượng nước thải lớn nhất trong ngày: 3.860 m³/ng.đ.

- Công suất trạm xử lý = 4.000 m³/ngđ, vị trí thuộc khu đất phía Nam xã Thiệu Viên.

- Xây dựng hệ thống thoát nước thải riêng biệt với hệ thống thoát nước mưa. Nước thải sinh hoạt khu dân cư, khu công cộng sau khi được xử lý tại chỗ qua bể tự hoại của từng công trình sẽ được dẫn về các trạm xử lý nước thải đã được bố trí theo lưu vực thoát nước; Toàn bộ nước thải của đô thị sau khi đã xử lý đạt tiêu chuẩn quy định trước khi đổ vào sông Dừa.

- Toàn bộ lượng nước thải sinh hoạt của khu dân cư, công trình công cộng,... sẽ được thu gom bằng hệ thống cống tròn bê tông cốt thép (D300-D400) chạy dọc trên vỉa hè và dẫn về trạm xử lý nước thải.

8.4. Quy hoạch chất thải, vệ sinh môi trường và nghĩa trang

a) Thu gom chất thải, vệ sinh môi trường:

- Chất thải rắn sinh hoạt: 0,9kg/người.ng đêm ~ WSH = 22,5 (tấn/ngày.đêm).

- Chất thải rắn công nghiệp: 0,3 tấn/ha.ngđêm ~ WCN = 14,01 (tấn/ngày.đêm).

- Tỷ lệ thu gom: 100% lượng chất thải rắn được thu gom.

- Chất thải rắn từ các hộ gia đình và các khu công cộng được thu gom vào các thùng rác công cộng đặt dọc theo các tuyến đường giao thông hoặc trong các khu vực công cộng. Xe chuyên dụng sẽ chạy theo lịch trình và thu gom chất thải rắn từ các thùng rác và vận chuyển đến khu xử lý chất thải rắn tại khu xử lý rác thải tập trung của huyện tại xã Thiệu Quang - Thiệu Thịnh.

b) Nghĩa trang:

- Dự kiến quy hoạch 01 khu nghĩa trang tập trung với diện tích 10ha theo định hướng Quy hoạch vùng huyện Thiệu Hóa đã được phê duyệt.

- Các nghĩa trang còn lại không mở rộng quy mô, từng bước khoanh vùng tiến tới đóng cửa, có nhu cầu chôn cất được đưa về nghĩa trang tập trung.

8.5. Quy hoạch cấp điện

* Tổng công suất điện làm tròn : 25.274KVA ; trong đó:

- Điện cấp công trình dân dụng: 14.625(KVA);

- Điện cấp cho công trình ngoài dân dụng: 10.649(KVA);

a) Nguồn điện:

Nguồn cấp cho đô thị được lấy từ trạm 110kV Núi Một công suất $S = 2 \times 63$ MVA, khi trạm 110kV Thiệu Hóa xây dựng xong thì sẽ được tách cung và lấy nguồn từ trạm 110kV Thiệu Hóa công suất $S = 40$ MVA (theo quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2025 có xét đến năm 2035).

b) Lưới điện:

* Lưới điện trung áp 35kV:

- Tiếp tục vận hành và cải tạo lưới điện 35kV lộ 374E9.1 cấp điện cho các trạm biến áp phụ tải, khu công nghiệp phù hợp với quy hoạch, tiến tới đầu chuyển nguồn sang trạm 110kV Thiệu Hóa khi trạm này đầu tư xây dựng xong.

- Dỡ bỏ đường dây 35kV lộ 372E9.1 đoạn chạy qua khu vực và đầu chuyển nguồn sang lộ 374 được cấp nguồn từ trạm 110kV Thiệu Hóa (đang trong giai đoạn đầu tư) cấp điện cho các trạm biến áp phụ tải, khu công nghiệp phù hợp với quy hoạch.

- Tuyến điện trung áp 35kV xây dựng mới yêu cầu như sau:

+ Đường trục chính đi qua trung tâm đô thị phải được ngầm hóa;

+ Đường trục đi qua khu vực đồng ruộng, đồi núi dùng dây dẫn trần dây nhôm lõi thép AC.

+ Tuyến điện thiết kế chủ yếu dọc theo các đường giao thông.

* Lưới điện hạ thế 0.4kV:

- Sử dụng hệ thống điện áp 3 pha 4 dây trung tính nối đất trực tiếp. Để đảm bảo an toàn vận hành cũng như mỹ quan cho khu trung tâm sẽ xây dựng đường dây 0.4kV cáp ngầm, khu vực khác có thể sử dụng cáp treo tiết diện phù hợp.

- Lưới điện chiếu sáng: Các tuyến đường được chiếu sáng bằng đèn cao áp bóng Sodium công suất (150-250)W- 220V. Độ chói trung bình đạt 0,8 - 1 cd/m². Cột đèn chiếu sáng dùng cột bê tông ly tâm hoặc cột thép tùy theo quy

mô tính chất của từng tuyến đường. Dây dẫn cáp nguồn dùng cáp cáp treo hoặc cáp cáp ngầm. Đối với đường có chiều rộng $\leq 7m$ được chiếu sáng bằng 1 dãy đèn bố trí một bên, đường rộng hơn 10m được chiếu sáng bằng 2 dãy dọc hai bên đối xứng nhau.

- Hệ thống đèn chiếu sáng được điều khiển bằng tủ điện chiếu sáng trọn bộ, tủ điều khiển này được lập trình điều khiển đóng cắt hệ thống đèn theo thời gian định trước.

8.6. Quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động

a) Điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng

Tiếp tục duy trì nâng cấp điểm Bưu điện - Văn hóa xã đáp ứng nhu cầu cung cấp các dịch vụ bưu chính, viễn thông công cộng phục vụ nhân dân trên địa bàn.

Nhu cầu dịch vụ viễn thông của đô thị Hậu Hiền là: 6.450 đường dây thuê bao.

- Với nhu cầu sử dụng khoảng 6.450 đường dây thuê bao thì 05 trạm truy nhập quang và 03 điểm phục vụ tại điểm Bưu điện – Văn hóa hiện có đã đáp ứng được nhu cầu sử dụng dịch vụ điện thoại cố định, Internet băng thông rộng cố định, truyền hình qua mạng viễn thông. Tuy nhiên các cụm công nghiệp, khu dân cư phát triển mới cần phải nâng cấp bổ sung thêm các trạm truy nhập quang, các trạm thu phát sóng thông tin di động, để đảm bảo bán kính phục vụ và nâng cao chất lượng dịch vụ.

b) Hạ tầng viễn thông.

* Mạng điện thoại cố định, Internet cố định.

- Với nhu cầu dự báo nhu cầu thuê bao điện thoại cố định, Internet băng thông rộng cố định, truyền hình qua mạng viễn thông trong khu vực nghiên cứu cần đầu tư nâng cấp trạm truy nhập quang (AON, PON); xây dựng các tuyến cáp quang ngầm dọc các tuyến giao thông từ trạm trung tâm thị trấn về trạm truy nhập quang trong khu vực nghiên cứu.

* Mạng thông tin di động

Đầu tư xây dựng các cột ăng ten thu phát sóng thông tin di động thân thiện với môi trường, dùng chung cho các doanh nghiệp viễn thông trong khu vực nghiên cứu.

Phạm vi bán kính phủ sóng của 01 trạm từ 300 đến 500 m, đáp ứng nhu cầu cung cấp dịch vụ thông tin di động băng thông rộng tốc độ cao, xây dựng cột ăng ten thân thiện với môi trường.

*** Mạng truyền dẫn**

- Từng bước ngầm hóa toàn bộ các tuyến cáp dọc các tuyến đường chính, đường nội bộ trong khu vực nghiên cứu nhằm đảm bảo an toàn thông tin và mỹ quan đô thị.

- Mạng truyền dẫn được đấu nối từ trạm viễn thông (BTS) tổng tại Vạn Hà tới trạm viễn thông hiện có tại Thiệu Tâm (cũ) sẽ được nâng cấp lên thành trạm viễn thông đô thị Hậu Hiền và tạo thành mạch vòng tới trạm viễn thông huyện Thọ Xuân. Từ trạm viễn thông đô thị Hậu Hiền sử dụng sử dụng các sợi cáp quang dung lượng từ 24 – 48 core tới các trạm viễn thông khác và các tủ cáp chính có trong đô thị.

Xây dựng hệ thống công bẻ theo nguyên tắc tổ chức mạng ngoại vi và có khả năng sử dụng chung cho các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông khác sử dụng công bẻ để phát triển dịch vụ.

- Đất sử dụng cho nhà trạm viễn thông: 01 trạm diện tích 150m²

- Đất sử dụng xây dựng mới các cột ăng ten tự đứng loại A2b thân thiện với môi trường sử dụng chung cho các doanh nghiệp viễn thông với diện tích 01 trạm là 80 m².

9. Quy định bảo vệ môi trường

Các khu xử lý nước thải được phân ra theo từng lưu vực thoát nước để đảm bảo nước tự chảy, nước sau khi được xử lý sẽ được thoát ra sông Hoàng.

- Chất thải rắn sinh hoạt: Được phân loại tại nguồn, thu gom và đưa về khu chứa chất thải rắn tập trung (theo quy hoạch vùng huyện Thiệu Hóa).

- Nghiêm cấm việc chăn thả gia súc, gia cầm trên đường phố coi trọng việc trồng cây xanh, tạo cho đô thị môi trường sinh thái xanh - sạch - đẹp. Tổ chức thu gom xử lý rác thải 100%.

- Trồng cây xanh 2 bên trục đường giao thông, chọn loại cây có nhiều bóng mát, ít sâu bệnh và chịu được gió bão. Xây dựng và trồng cây cho khu công viên chính của đô thị, đặc biệt chú trọng trồng cây xanh vườn hoa, gắn cây xanh với mặt nước, tạo thành điểm nhấn của đô thị, đáp ứng yêu cầu vui chơi nghỉ ngơi của đô thị. Tổ chức trồng cây xanh, sân vườn, khuôn viên, bồn hoa, trong các cơ quan nhà nước, công trình công cộng...vv.

10. Các hạng mục ưu tiên đầu tư

STT	Danh mục các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư	Nguồn vốn thực hiện
A	Giai đoạn năm 2021-2025	
I	Các công trình dịch vụ cơ bản đô thị	
-	Đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống giáo dục, hệ thống thể thao văn hóa đơn vị ở hiện có	Ngân sách
-	Đầu tư khu dân cư phía Tây chợ Hậu Hiền, khu dân cư phía Nam trường tiểu học	Xã hội hóa
-	Đầu tư khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng các tuyến đường giao thông đô thị (đầu tư mới, mở rộng, nâng cấp)	Ngân sách
-	Đầu tư các dự án về thương mại dịch vụ, dịch vụ hỗn hợp dọc tuyến tỉnh lộ 515 và đường trục chính mới của đô thị	Xã hội hóa
-	Đầu tư công trình công cộng trong các đơn vị ở	Ngân sách
-	Cải tạo công trình nhà làm việc của tỉnh ủy tại xã Thiệu Viên	Ngân sách
-	Trung tâm văn hóa	Ngân sách
II	Công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị	
1	Hệ thống giao thông	
-	Cải tạo, mở rộng tuyến đường hiện tại vào xã Minh Tâm	Ngân sách
-	Xây dựng mới tuyến đường phía Bắc trạm y tế xã Minh Tâm	Ngân sách
-	Xây dựng mới tuyến đường chính đô thị từ đường tỉnh 515 qua trung tâm đô thị lên đê sông Chu tại xã Thiệu Minh cũ	Ngân sách
-	Đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp Hậu Hiền	Ngân sách Xã hội hóa
-	<i>Hệ thống thoát nước mưa</i>	
-	<i>Hệ thống cấp điện</i>	
-	<i>Hệ thống cấp nước</i>	
-	<i>Hệ thống thoát nước thải</i>	
-	<i>Rác thải, nghĩa trang</i>	
B	Giai đoạn năm 2026-2040	
1	Đầu tư hoàn chỉnh các hạng mục còn lại	

Điều 2. Tổ chức thực hiện.**1. UBND huyện Thiệu Hóa có trách nhiệm:**

- Hoàn chỉnh hồ sơ được duyệt theo quy định, tổ chức bàn giao hồ sơ, tài liệu Điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Hậu Hiền, huyện Thiệu Hóa đến năm 2040 cho địa phương, làm cơ sở để quản lý và tổ chức thực hiện theo quy hoạch được duyệt.

- Phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan tổ chức công bố rộng rãi nội dung quy hoạch chung được duyệt chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày được phê duyệt theo quy định tại Khoản 12, Điều 29 của Luật 35/2018/QH14.

- Tổ chức, chỉ đạo chính quyền địa phương quản lý chặt chẽ quỹ đất quy hoạch xây dựng, quản lý việc xây dựng theo quy hoạch.

- Lập chương trình, dự án ưu tiên đầu tư hàng năm và dài hạn, xác định các biện pháp thực hiện quy hoạch xây dựng trên cơ sở huy động mọi nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước, nguồn khai thác từ quỹ đất bằng các cơ chế chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Sở Xây dựng, các sở ngành, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn, quản lý thực hiện theo quy hoạch và các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Chủ tịch UBND huyện Thiệu Hóa; Viện trưởng Viện Quy hoạch - Kiến trúc và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, CN.
- H4.(2021)QDPD QHC DT Hậu Hiền

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm